

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa trong
lĩnh vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện
thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và
Cổng dịch vụ công Quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực
hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Thực hiện Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh
vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 66/TTr-SXD ngày
22/8/2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa (03 thủ tục hành chính) trong lĩnh vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ: Trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng mới quy trình điện tử giải quyết của từng thủ tục hành chính; cập nhật đầy đủ, chính xác kịp thời trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp của quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được xây dựng, thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng; Khoa học và công nghệ; Chủ tịch UBND các xã, phường; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Huy Ngọc

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Mã số TTHC	LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
*		Lĩnh vực Du lịch (03 TTHC)
1	1.014190	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (thẩm quyền của Sở Xây dựng)
2	1.014191	Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (thẩm quyền của Sở Xây dựng)
3	1.014192	Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (thẩm quyền của Sở Xây dựng)

Phần II
NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

1. Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (thẩm quyền của Sở Xây dựng) (Mã TTHC: 1.014190)

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện	
			<i>Phương tiện là xe ô tô</i>	<i>Phương tiện thủy nội địa</i>
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0.25 ngày làm việc	0.25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công nhiệm vụ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0.25 ngày làm việc	0.25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên được phân công thẩm định	0.5 ngày làm việc	03 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt và trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0.25 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Bước 5	Xét duyệt kết quả TTHC chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở Xây dựng	0.25 ngày làm việc	02 ngày làm việc
Bước 6	Phát hành, chuyển Bộ phận 1 cửa của Sở	Văn thư Sở Xây dựng	0.25 ngày làm việc	0.25 ngày làm việc

Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0.25 ngày làm việc	0.25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết			02 ngày làm việc	07 ngày làm việc

Ghi chú: Ngày làm việc

2. Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (thẩm quyền của Sở Xây dựng) (Mã TTHC: 1.014191)

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện	
			<i>Phương tiện là xe ô tô</i>	<i>Phương tiện thủy nội địa</i>
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0.25 ngày làm việc	0.25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công nhiệm vụ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0.25 ngày làm việc	0.25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên được phân công thẩm định	0.5 ngày làm việc	03 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt và trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0.25 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Bước 5	Xét duyệt kết quả TTHC chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở Xây dựng	0.25 ngày làm việc	02 ngày làm việc
Bước 6	Phát hành, chuyển Bộ phận 1 cửa của Sở	Văn thư Sở Xây dựng	0.25 ngày làm việc	0.25 ngày làm việc
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0.25 ngày làm việc	0.25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết			02 ngày làm việc	07 ngày làm việc

Ghi chú: Ngày làm việc

3. Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (thẩm quyền của Sở Xây dựng) (Mã TTHC: 1.014192)

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh) - Thông báo bổ sung, hoàn thiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (nếu có)	- Trung tâm PVHCC của tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0.25 ngày
Bước 2	Phân công nhiệm vụ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0.25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên được phân công thẩm định	0.5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt và trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả thẩm định TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0.25 ngày làm việc
Bước 5	Xét duyệt kết quả TTHC chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở Xây dựng	0.25 ngày làm việc
Bước 6	Phát hành, chuyển Bộ phận 1 cửa của Sở	Văn thư Sở Xây dựng	0.25 ngày làm việc
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho cá nhân, tổ chức	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0.25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết			02 ngày làm việc

Ghi chú: Ngày làm việc

